

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN GIA LÂM
THÀNH PHỐ HÀ NỘI**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 23/2023/HS-ST
Ngày 22-02-2023

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN G, THÀNH PHỐ H**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Tạ Thị Ngân

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Lương Văn Thoại

Ông Nguyễn Quang Hiến

- Thư ký phiên tòa: Bà Hoàng Huyền Trang – Thư ký Tòa án nhân dân huyện G, thành phố H.

- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân huyện G, thành phố H tham gia phiên tòa: Bà Tô Thị Thu Trang - Kiểm sát viên.

Ngày 22 tháng 02 năm 2023, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện G, thành phố H xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 18/2023/TLST-HS ngày 07 tháng 02 năm 2023 đối với bị cáo:

Vũ Minh T- sinh năm 1992 tại Hà Nội; HKTT và chỗ ở: Thôn L- xã Đ- huyện G - thành phố H; văn hóa: 12/12; nghề nghiệp: Lao động tự do; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; con ông: Vũ Văn Lý và bà: Nguyễn Thị Khanh; TATS: Theo danh chỉ bản số 426 lập ngày 25-9-2022 của Công an huyện Gia Lâm và lý lịch địa phương cung cấp thì bị cáo không có tiền án, tiền sự.

Bị cáo hiện đang bị áp dụng biện pháp ngăn chặn Lệnh cấm đi khỏi nơi cư trú; có mặt.

- Bị hại: Anh Nguyễn Gia L- sinh năm 1997; trú tại: Thôn Đ- xã D- huyện G - thành phố H; có mặt.

- Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan: Anh Vũ Tuấn A- sinh năm 1994; trú tại: Thôn L- xã Đ- huyện G - thành phố H; có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vũ Minh T và anh Nguyễn Gia L làm cùng công ty trang sức Jewelry Khan tại khu công nghiệp Thăng Long 2, Dị Sử, Mỹ Hào, Hưng Yên. Khoảng tháng 3/2021, anh L có vay của T số tiền 45.000.000 đồng để chi tiêu cá nhân, T

đã đòi nhiều lần nhưng anh L chưa trả hết cho T số tiền trên. Khoảng 7 giờ ngày 18/5/2022, T biết anh L ngồi uống nước tại gầm cầu vượt Phú Thụy, D, Gia Lâm để đợi xe ô tô đón đi làm nên T điều khiển xe máy nhãn hiệu Honda Airblade màu đen, BKS: 29N1-01776 chở Vũ Tuấn A - Sinh: 1994, trú tại: thôn L, Xã Đ, huyện G, thành phố H (em họ T) đi đến quán nước. T xuống xe và đi đến chỗ anh L nói “*Mày có trả tiền cho bố mày không?*”, thì L nói: “Bố mày đéo trả” nên T đã dùng tay phải cầm mũ bảo hiểm dạng mũ lưỡi trai đập vào trán và người, tay trái đập vào má bên phải của anh L khiến anh L bị thương tích xây xước trán, cung mày trái, sưng má, chảy máu mũi, làm chiếc mũ bảo hiểm bị vỡ. T giằng co với anh L từ trong quán nước ra phía rìa đường tàu thì Tuấn A chạy vào can ngăn T không cho đánh anh L. T đi ra xe máy mở cốp xe cầm thanh kim loại dài 46 cm, đường kính 02 cm, có bọc vải màu đen giơ lên đánh anh L thì Tuấn A giằng lại cầm ở tay, sau đó đưa lại cho T. T cất vào cốp xe và điều khiển xe máy chở Tuấn A ngồi sau phóng xe đi thì anh L túm áo phía sau lưng kéo ngã Tuấn A xuống đất. Do bị ngã nên Tuấn A đã nhặt 01 viên đá dạng bê tông đập vào đầu của anh L một cái khiến anh L bị thương sưng nề đỉnh chẩm kích thước 3x4cm, sau đó T và Tuấn A điều khiển xe đến công ty làm việc còn anh L đi khám tại bệnh viện Đa khoa Đức Giang.

Vật chứng thu giữ của Vũ Minh T: 01 thanh kim loại màu trắng, dài 46 cm, hình ống, đường kính 2cm, đã qua sử dụng.

Tại bản cáo trạng số: 23/CT-VKS ngày 31-01-2023 của Viện Kiểm sát nhân dân huyện Gia Lâm đã truy tố Vũ Minh T về tội: “*Cướp tài sản*” theo khoản 1 Điều 168 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa:

Bị cáo đã thành khẩn khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình đúng như tội danh và điều luật mà Viện Kiểm sát đã truy tố. Tuy nhiên, bị cáo và người bị hại đã xác nhận số tiền mà bị hại Nguyễn Gia L còn nợ bị cáo trước khi xảy ra sự việc đòi nợ là 5.000.000 đồng và mục đích bị cáo đánh anh L là để đòi số tiền trên.

Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân huyện Gia Lâm giữ quyền công tố luận tội và tranh luận: Căn cứ vào các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án và lời khai nhận của bị cáo tại phiên tòa hôm nay thấy rằng: Hành vi của bị cáo Vũ Minh T đã đủ yếu tố cấu thành tội: “*Cướp tài sản*” theo khoản 1 Điều 168 của Bộ luật Hình. Đề nghị giữ nguyên nội dung bản cáo trạng đã truy tố.

- Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng:

+Khoản 1 Điều 168; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 65 của Bộ luật hình sự.

- Về hình phạt: Đề nghị xử phạt bị cáo Vũ Minh T 36 tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 60 tháng tính từ ngày tuyên án.

Giao bị cáo Vũ Minh T cho Ủy ban nhân dân xã Đ, huyện G - thành phố H giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách.

- Về dân sự: Không
- Về hình phạt bổ sung: Không
- Về xử lý vật chứng: Đề nghị tịch thu tiêu hủy 01 thanh kim loại màu trắng, dài 46 cm, hình ống, đường kính 2cm, đã qua sử dụng.

Ngoài ra, đại diện viện kiểm sát còn đề nghị một số vấn đề khác liên quan đến việc giải quyết vụ án.

Nói lời sau cùng, bị cáo Vũ Minh T nhận thức hành vi của mình là sai, vi phạm pháp luật và xin Hội đồng xét xử xem xét cho được cải tạo ngoài xã hội.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu, chứng cứ trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

- Về tố tụng:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an huyện Gia Lâm, Điều tra viên, Viện Kiểm sát nhân dân huyện Gia Lâm, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra bị cáo không thừa nhận hành vi phạm tội của mình nhưng tại phiên tòa hôm nay, bị cáo thành khẩn nhận tội và không có khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đều hợp pháp.

- Về tội danh:

[2] Xét lời khai nhận tội của bị cáo Vũ Minh T tại phiên tòa phù hợp với chứng cứ khách quan mà cơ quan điều tra thu thập được trong quá trình điều tra, lời khai của người bị hại, lời khai của người làm chứng, lời khai của người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan, vật chứng thu giữ cùng các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án, cũng như nội dung bản cáo trạng của VKSND huyện Gia Lâm đã truy tố. HĐXX có đủ cơ sở kết luận:

Khoảng 7 giờ ngày 18/5/2022, tại gầm cầu vượt Phú Thụy, xã D, Gia Lâm, Hà Nội, bị cáo Vũ Minh T đã có hành vi dùng mũ bảo hiểm dạng mũ lưỡi trai đập vào trán và dùng tay đâm vào mặt anh L để chiếm đoạt số tiền 5.000.000 đồng của anh Nguyễn Gia L.

[3] Hành vi của bị cáo Vũ Minh T đã có đủ yếu tố cấu thành tội: **“Cướp tài sản”**. Tội phạm và hình phạt được quy định tại khoản 1 Điều 168 của Bộ luật hình sự. Tại bản cáo trạng quy kết bị cáo đánh anh Nguyễn Gia L để đòi số tiền là 45.000.000 đồng, tuy nhiên căn cứ vào tài liệu chứng cứ có trong hồ sơ vụ án, đơn trình bày và xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo đề ngày 17/02/2023, lời khai

của bị cáo, người bị hại tại phiên tòa, Hội đồng xét xử chỉ có đủ căn cứ xác định bị cáo đánh anh L để đòi nợ anh L số tiền 5.000.000 đồng.

[4] Viện Kiểm sát nhân dân huyện Gia Lâm đề nghị truy tố bị cáo về tội danh và điều luật áp dụng là có căn cứ và phù hợp với quy định của pháp luật.

[5] Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội. Bị cáo đã cố ý trực tiếp xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản của người khác được BLHS bảo vệ. Bị cáo còn dùng mũ bảo hiểm xe máy và chân tay đánh anh L, mặc dù chưa gây ra thương tích nhưng cũng đã đe dọa đến sức khỏe của người khác được Bộ luật hình sự bảo vệ. Do vậy, cần phải nghiêm trị đối với bị cáo.

- Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo:

[6] Về tình tiết tăng nặng: Bị cáo Vũ Minh T không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

[7] Về tình tiết giảm nhẹ: Tại phiên tòa, bị cáo Vũ Minh T đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự. Người bị hại là anh Nguyễn Gia L cũng có đơn trình bày và xin giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo trong đó xác định việc bị cáo đánh để đòi tiền anh L là do anh L còn nợ tiền bị cáo nhưng lâu ngày không trả và còn có lời lẽ thách thức nên xác định người bị hại có một phần lỗi dẫn đến hành vi phạm tội của bị cáo là những tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo quy định tại khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự.

[8] Xét tính chất và mức độ hành vi phạm tội của bị cáo, Hội đồng xét xử thấy lẽ ra cần phải xử phạt bị cáo một mức án tù trong khung hình phạt mới thỏa đáng. Song xét thấy bị cáo có nhiều tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, bị cáo phạm tội do nóng giận, bột phát do người bị hại có 1 phần lỗi là nguyên nhân dẫn đến hành vi phạm tội của bị cáo, bị cáo là lao động chính trong gia đình, bị cáo có nơi cư trú rõ ràng, quá trình sinh sống ở địa phương luôn chấp hành tốt đường lối chính sách của Đảng và pháp luật của nhà nước được chính quyền địa phương xác nhận nên Hội đồng xét xử thấy không cần thiết phải buộc bị cáo cách ly với xã hội mà chỉ cần xử phạt bị cáo một mức án tù trong khung hình phạt tù nhưng cho hưởng án treo theo Điều 65 của Bộ luật hình sự và giao bị cáo cho chính quyền địa phương nơi bị cáo cư trú giám sát và giáo dục cũng có đủ điều kiện cải tạo, giáo dục bị cáo và phòng ngừa tội phạm.

[9] Đề nghị của đại diện Viện Kiểm sát về nhân thân của bị cáo, về mức hình phạt, về các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ TNHS đối với bị cáo là phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử.

- Về hình phạt bổ sung:

[10] Xét thấy bị cáo không có nghề nghiệp, không có thu nhập ổn định và không có tài sản riêng nên không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo là có căn cứ.

- Về trách nhiệm dân sự:

[11] Anh Nguyễn Gia L là bị hại không có yêu cầu gì về dân sự nên Hội đồng xét xử không đặt vấn đề giải quyết.

- Về xử lý vật chứng:

[12] Đối với 01 thanh kim loại màu trắng, dài 46 cm, hình ống, đường kính 2cm, đã qua sử dụng thu giữ của Vũ Minh T do liên quan đến hành vi phạm tội, không có giá trị kinh tế nên cần cho tịch thu tiêu hủy là phù hợp với quy định của pháp luật

[13] Về các vấn đề khác: Đối với các thương tích của anh Nguyễn Gia L: Vết xây xước trán kích thước 2cm, 1cm; Vết xây xước trên cung mày trái kích thước 2x3cm trợt da là do Vũ Minh T gây ra; Thương tích sung nề đỉnh cằm kích thước 3x4cm là do Vũ Tuấn A gây ra. Ngày 16/6/2022, anh L đã có đơn từ chối giám định thương tích, đơn xin rút đơn trình báo và miễn truy cứu trách nhiệm hình sự đối với Vũ Minh T, Vũ Tuấn A và không yêu cầu bồi thường. Ngày 13/01/2023, Công an huyện Gia Lâm đã ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính số 23/QĐ-XPHC đối với Vũ Tuấn A về hành vi xâm hại sức khỏe của người khác là đúng pháp luật.

[14] Đối với hành vi Vũ Tuấn A đi cùng T không được T bàn bạc rủ đi để đòi tiền, không có căn cứ xác định là đồng phạm với bị cáo T. Do vậy, Cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an huyện Gia Lâm không xử lý về hình sự là có căn cứ và phù hợp với quy định của pháp luật.

[15] Đề nghị của đại diện Viện Kiểm sát về hình phạt bổ sung, về trách nhiệm dân sự, về xử lý vật chứng và về các vấn đề khác là phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử.

- Về án phí:

[16] Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự và Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

- Về quyền kháng cáo:

[17] Bị cáo và những người tham gia tố tụng khác được quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ vào khoản 1 Điều 168; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 65 của Bộ luật Hình sự:

- Xử phạt bị cáo Vũ Minh T 36 tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 60 tháng tính từ ngày tuyên án về tội Cướp tài sản.

Giao bị cáo Vũ Minh T cho Ủy ban nhân dân xã Đ, huyện G, thành phố H để quản lý, giáo dục bị cáo trong thời gian thử thách.

Trong trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại Điều 92 của Luật Thi hành án hình sự. Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

2. Về hình phạt bổ sung: Không áp dụng

3. Về dân sự: Không.

4. Về xử lý vật chứng: Tịch thu tiêu hủy 01 thanh kim loại màu trắng, dài 46 cm, hình ống, đường kính 2cm, đã qua sử dụng.

(Hiện có tại kho vật chứng của Chi cục thi hành án dân sự huyện Gia Lâm theo biên bản về việc giao vật chứng, tài sản ngày 06/02/2023)

5. Về án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự và Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án: Bị cáo Vũ Minh T phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

6. Quyền kháng cáo: Bị cáo, bị hại có quyền làm đơn kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án. Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo về những vấn đề liên quan trực tiếp đến quyền và nghĩa vụ của mình trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

-Bị cáo và những người tham gia tố tụng khác
-VKS nhân dân huyện Gia Lâm
-Công an huyện Gia Lâm
-Chi cục THADS huyện Gia Lâm
-TAND thành phố Hà Nội.
-Sở tư pháp thành phố Hà Nội.
-Lưu

T/M. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
Thẩm phán- chủ tọa phiên tòa

Tạ Thị Ngân

